

Số: 50/2022/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 13 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Quyên –
Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 158/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/5/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 166/2022/QĐMPH-HNGĐ ngày 04/7/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Mạnh Th, sinh ngày 29/10/1994.

Địa chỉ: Khu dân cư K, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Nguyễn Thị D (Tên gọi khác Nguyễn Thị Ngọc D), sinh ngày 13/6/1992.

HKTT: Khu dân cư K, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang lao động tại: Đài Loan

Người được ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng: Anh Nguyễn Mạnh Th, sinh ngày 29/10/1994.

Địa chỉ: Khu dân cư K, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của anh Nguyễn Mạnh Th và đơn đề nghị của chị Nguyễn Thị D (tên gọi khác Nguyễn Thị Ngọc D) được chứng thực của văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân: Anh Th và chị D từng có thời gian lao động tại Đài Loan, qua giới thiệu hai người quen biết và yêu nhau. Chị D có bầu và về Việt Nam sinh con là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 02/11/2016. Sau khi chị D sinh con anh Th cũng về Việt Nam. Ngày 22/11/2016 anh Th và chị D đến Ủy ban nhân dân xã A, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để làm thủ tục đăng ký kết hôn. Cùng ngày hôm đó ông Nguyễn Văn Đ là bố đẻ của chị D làm thủ tục khai sinh cho cháu Nguyễn Ngọc L. Sau ngày cưới, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Năm 2019 chị D tiếp tục sang Đài Loan lao động. Do mỗi người sống mỗi nơi nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Nay anh Th và chị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng thời thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

Về con chung : Anh Th, chị D đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 02/11/2016, hiện nay con đang ở với anh Th. Ly hôn anh Th và chị D đều thống nhất giao con chung cho anh Th nuôi dưỡng. Anh Th tự nguyện không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung : Hai bên xác định không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí : Anh Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Hiện tại chị D đang lao động tại Đài Loan, tuy nhiên đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn của chị D gửi về Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương có chứng thực của Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc đã thể hiện quan điểm của chị D về việc ly hôn, nuôi con chung, quan điểm về việc đề nghị giải quyết vắng mặt, đồng thời ủy quyền cho anh Th giao các văn bản tại Tòa án. Anh Th đồng ý nhận ủy quyền của chị D và xác định có trách nhiệm thông báo các văn bản của Tòa án cho chị D biết, đồng thời có đơn đề nghị xin được vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Mạnh Th và chị Nguyễn Thị D (tên gọi khác Nguyễn Thị Ngọc D) đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Th, chị D. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Th, chị D, giao cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 02/11/2016 cho anh Th nuôi dưỡng, chị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Th chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Chị Nguyễn Thị D có hộ khẩu thường trú tại thôn V, xã A, thị Xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Anh Nguyễn Mạnh Th có địa chỉ cư trú tại Khu dân cư K, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Anh Th và chị D đều có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết việc ly hôn, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị D, anh Th đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự

[2]. *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh Th và chị Nguyễn Thị D được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh ngày 22/11/2016, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Tuy nhiên vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, cả hai không tìm thấy tiếng nói chung, hiện nay mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Th, chị D đều xác định tình cảm không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Th, chị D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh Th và chị Nguyễn Thị Ngọc D có một con chung là Nguyễn Ngọc Lâm, sinh ngày 02/11/2016. Hiện tại cháu L đang ở anh Th. Ly hôn anh Th, chị D đều thỏa thuận thống nhất để cháu L ở với bố. Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, do vậy có căn cứ chấp nhận. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Th không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Mạnh Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh Th và chị Nguyễn Thị D (tên gọi khác Nguyễn Thị Ngọc D).

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 02/11/2016 cho anh Nguyễn Mạnh Th nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Th không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh Th đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000386 ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Anh Th đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND thị xã Đ, tỉnh Quang
Ninh
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền